American International Hospital

PHIẾU ĐÁNH GIÁ BỆNH NHÂN TẠI KHOA CẤP CỨU
EMERGENCY MEDICAL ASSESSMENT

(Do Bác sĩ cấp cứu điền trước khi bệnh nhân rời khỏi khoa cấp cứu)
(To be completed by the Emergency Doctor before discharge from Emergency)

Họ tên:.....
Ngày sinh:...../...../.....
Giới tính:.....
PID:.....

Ngày, giờ bắt đầu đánh giá: __ : __ , __ / __ / 20 ___
Starting date, time of the assessment
Lý do đến khám/ ***Chief complaint:***
.....
.....
.....

☐ Hồi sức *Resuscitation* ☐ Cấp cứu *Emergency* ☐ Khẩn trương *Urgent* ☐ Trì hoãn *Less Urgent* ☐ Không cấp cứu *Non-Urgent*

Bệnh Sử / *History of present illness* **(HPI)**
.....
.....
.....

Tiền sử bệnh / *Past medical history* **(PMH)**
.....
.....
.....

Nội/ ***Meds:*** .....

Ngoại/ ***Surgical:*** .....

Thói quen/ *Habits*: ☐ *Alcohol*/ Rượu ☐ *Smoking*/ Thuốc ☐ *Drugs* / Chất gây nghiện

Khác, ghi rõ / *Other, specify:* .....
Thuốc dùng tại nhà / *Home medications:* .....
Tiền sử dị ứng / *Allergies :* .....
Tiền sử bệnh người thân / *Relevant family history*: .....
.....
Khám lâm sàng liên quan / *Physical examination*: .....

- **Kết quả tìm thấy/** *Findings (General and Diagnostic support):*
.....
.....
- **Yêu cầu khám chuyên khoa tâm lý**/*Psychological assessment required :*

☐ **Không/** *No* ☐ **Có, ghi rõ/** *Yes, specify:* .....

Kết quả khảo sát / *Investigations Results (Labs, Imaging...):*
.....
.....
.....

Chẩn đoán sơ bộ/ *Initial diagnosis*: .....
Chẩn đoán xác định/ *Diagnosis:* .....

Chẩn đoán phân biệt / *Differential diagnosis*: .....

Bệnh kèm theo/ *Associated conditions:* .....

Ý kiến của bác sĩ chuyên khoa/ *Specialist opinion*: ☐ Không / *No* ☐ Có / *Yes*

* Tên của bác sĩ chuyên khoa/ Khoa .....
Name of the specialist/ Department

* Giờ liên hệ /*Time contacted* : .....* Giờ khám/ *Time provided*.....

* Tóm tắt ý kiến của bác sĩ chuyên khoa/*Specialist opinion summarised*.....
.....
.....

Kế hoạch chăm sóc/*Care Plan*

1. Điều trị tại khoa cấp cứu/ *Treatment in Emergency:*

Time	***Medication and Fluid***	***Dose***	***Route***	***Comments***

Diễn tiến/ *Progress Note*

Time	***Progress***	***Order***

*** Kết luận sau điều trị**/*Conclusions at termination of treatment* .....
.....

2. Xuất viện /*Discharge:*

*** Toa thuốc**/ *Prescription*.....

*** Ghi rõ các hướng dẫn chăm sóc tiếp theo /** *Specify follow-up care instructions:*.....
.....

*** Giờ rời khỏi khoa cấp cứu**/*Discharge Time :* .....

American International Hospital

PHIẾU ĐÁNH GIÁ BỆNH NHÂN TẠI KHOA CẤP CỨU
EMERGENCY MEDICAL ASSESSMENT
(Do Bác sĩ cấp cứu điền trước khi bệnh nhân rời khỏi khoa cấp cứu)
(To be completed by the Emergency Doctor before discharge from Emergency)

3. Chuyển sang khám ngoại trú */Referred to OPD:*

☐ Không/ *No* ☐ Có, ghi rõ **/** *Yes, specify*.....

4. Yêu cầu nhập viện/ *Hospitalisation required:* ☐ Không/ No ☐ Có **/** *Yes*

* Lý do/ *Reason:*.....
* Tại khoa /*Ward:*.....
* Giờ rời khỏi khoa Cấp cứu **/** *Time of leaving Emergency:* .....

5. Nếu phẫu thuật cấp cứu/ *In case of emergency surgery*:

Khi không có thời gian để ghi nhận đầy đủ bệnh sử và kết quả khám lâm sàng của bệnh nhân cần phẫu thuật cấp cứu, vui lòng ghi rõ:
When there is no time to record the complete history and physical examination of a patient requiring emergency surgery, indicate

* Chẩn đoán trước phẫu thuật/ *Pre-operative diagnosis:*.....
* Tóm tắt bệnh án/ *Summary of medical record*:.....
.....
* Giờ rời khỏi khoa Cấp cứu /*Time of leaving Emergency:* .....

6. Nếu chuyển đến BV khác / *In case of transfer to another hospital:*

* Lý do chuyển viện / *Reason for transfer:*
* Cơ sở y tế tiếp nhận:.....
* Tên người nhận: ..... Số ĐT liên lạc: .....
* Tình trạng trước khi chuyển viện /*Status before transfer*: .....
* Giờ rời khỏi khoa Cấp cứu /*Time of leaving Emergency* .....

Tình trạng của bệnh nhân khi xuất viện / *Patient's Condition at Discharge*:

☐ Có cải thiện/ *Improved* ☐ Không thay đổi/ *Unchanged* ☐ Không ổn định/ *Unstable*

ICD-10 Code(S)/*Mã ICD-10*:.....

Ngày/*Date* __ / __ / 20__ **Giờ**/*Time* __ : __
Bác sĩ điều trị/ ***Primary doctor***
(Họ tên, chữ ký, MSNV/ *Name, signature & ID)*

AIH-FRM-MRD-033-Revision Code:01

03/5/2022

29/04/2022

AIH ID: 1069 Lê Hữu Đạt MD. Medical Director Giám đốc Y khoa

AIH ID: 1464 Trần Thị Huyền Trang Medical Affairs Manager Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp

Nguyễn Nghiêm Tuấn